

Bản án số: **17/2021/HS-ST**  
Ngày: 04/02/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Việt Chiến;

- Ông Đoàn Văn Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 19/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 22/01/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn N; Sinh năm: 1982;** Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT: Bản Ba N 2, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Quàng Văn Bình; Con bà: Quàng Thị Toán; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ N; Vợ: Tòng Thị Lan; Bị cáo có 02 con (*Con lớn N sinh năm 2004, con nhỏ N sinh năm 2016*);

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 18/4/2019 Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Quàng Văn N, thời gian là 24 tháng kể từ ngày cai nghiện (*Chưa chấp hành Quyết định*).

Danh bản số: 636, lập ngày 20/10/2020, tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2020. Bị cáo đang

bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

**Người bào chữa cho bị cáo Quảng Văn N:** Ông Trương Công Đình, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước thành phố Hà Nội.

*(Ông Đình có mặt tại phiên tòa)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 06 tháng 10 năm 2020, tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2 làm nhiệm vụ tại khu vực Chung cư HDMon thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, phát hiện Quảng Văn N đang ngồi trên xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, BKS: 28F8 - 5548 có biểu hiện nghi vấn. Yêu cầu kiểm tra, tạm giữ của N 01 túi đeo chéo màu nâu nhãn hiệu JINGPIN, bên trong có 01 túi nilông màu trắng chứa 04 gói nilông màu xanh, kích thước (1x2) cm và 01 gói giấy màu trắng kích thước (1x2)cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải N cùng vật chứng về trụ sở Công an quận Nam Từ Liêm để điều tra làm rõ.

Vật chứng tạm giữ của N, gồm có: 01 túi nilông màu trắng kích thước (5x10)cm, bên trong có 04 gói nilông màu xanh kích thước (1x2)cm và 01 gói giấy màu trắng kích thước (1x2)cm đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 28F8 - 5548; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy, gắn sim 0327.847.706 và 01 túi đeo chéo màu nâu nhãn hiệu JINGPIN.

Tại Kết luận giám định số: 8858/KLGD-PC09 ngày 13/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 04 gói nilông màu xanh và 01 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,937 gam./.”*

Quá trình điều tra xác định: Quảng Văn N là đối tượng nghiện hút nên thường xuyên tìm mua ma túy về sử dụng. N khai: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/10/2020 N gọi điện thoại cho bạn xã hội tên là Trường *(hiện không xác định được nhân thân, lai lịch)* hỏi mua 1.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một triệu đồng)* ma túy Heroine. Trường đồng ý rồi hẹn N đến khu vực trước cửa nhà số 405, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để giao dịch. N điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, BKS: 28F8-5548 đến địa điểm hẹn gặp Trường. Tại

đây, Trường đã bán cho N 05 gói Heroine (*trong đó có 04 gói nilông màu xanh và 01 gói giấy màu trắng*) với giá 1.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một triệu đồng*). Sau khi mua được số ma túy trên, N cất giấu vào túi đeo chéo trên người rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi tìm chỗ sử dụng. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi N điều khiển xe đi đến khu vực chung cư HDMon thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2 phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Quảng Văn N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, N còn khai vào ngày 01/10/2020, N cũng mua ma túy Heroine của Trường về sử dụng. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của N cho kết quả dương tính với ma túy. Ngày 09/12/2020, Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 627/QĐ-XPHC đối với Quảng Văn N về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 12/11/2013, với mức phạt là: 750.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đối với đối tượng Trường sử dụng số điện thoại 0968.148.285 là người đã bán ma túy cho N (*như N khai*). Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại trên mang tên Coóng Vân Khìn (*Sinh năm: 1957; Địa chỉ: 50 Nguyễn Trường Tộ, phường Trúc Bạch, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng*). Tiến hành xác minh tại công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xác định không có đối tượng như trên trong dữ liệu nhân hộ khẩu, không có tên trong các vụ án đơn vị thụ lý nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra và xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 28F8-5548, tạm giữ của N khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định xe đăng ký mang tên bà Hà Thị Lảnh (*Sinh năm: 1964; Địa chỉ: Thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình*). Bà Lảnh khai mua và đăng ký chiếc xe trên từ năm 2005, do không có nhu cầu sử dụng nên bà đã bán lại cho một người đàn ông không quen biết. Quảng Văn N khai mua chiếc xe máy trên của một người đàn ông không quen biết vào khoảng tháng 02/2019.

Bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSNTL ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, truy tố bị cáo Quảng Văn N về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định:

“*Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) *Heroin*,.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Tại phiên tòa:

Bị cáo N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố đối với bị cáo về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo N: Ông Trương Công Đình xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố đối với bị cáo Quảng Văn N về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, chưa có tiền án, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Quảng Văn N và kết luận: Giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo N về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhân thân xấu, không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo N từ 21 tháng đến 24 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47

của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bên trong chứa ma túy, niêm phong mép dán có chữ ký của bị cáo, cán bộ Công an phường Mỹ Đình 2 và giám định viên, là vật cấm tàng trữ; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy, gắn sim số: 0327.847.706; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 28F8-5548 và 01 túi đeo chéo màu nâu nhãn hiệu JINGPIN, là phương tiện phạm tội của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 06/10/2020, tại khu vực chung cư HDMon thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Quảng Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,937 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2 bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Quảng Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, tội danh và khung hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định của Nhà Nước về chế độ quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý cất giấu ma túy để sử dụng. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng

ma túy bị cáo tàng trữ 0,937gam Heroine, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo N phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo N từ 21 tháng đến 24 tháng tù, là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy loại Heroine, mép dán có chữ ký của Quàng Văn N, cán bộ Công an phường Mỹ Đình 2 và giám định viên, là vật cấm tàng trữ; 01 túi đeo chéo màu nâu nhãn hiệu JINGPIN, là vật chứng không có giá trị; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy, gắn sim số: 0327.847.706 và 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 28F8-5548, là phương tiện phạm tội của bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố:** Bị cáo Quảng Văn N phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

**Xử phạt:** Bị cáo Quảng Văn N **18 (Mười tám) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2020.

Căn cứ vào Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy loại Heroine, mép dán có chữ ký của Quảng Văn N, cán bộ Công an phường Mỹ Đình 2 và giám định viên; 01 túi đeo chéo màu nâu nhãn hiệu JINGPIN; Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy, gắn sim số: 0327.847.706 và 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 28F8-5548 (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 101, ngày 15/01/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

**Nơi nhận:**  
- Lưu HS.



**Nơi nhận :**

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

**Nơi nhận:**

- Lưu HS.

**Nơi nhận :**

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

· Lưu HS.

**Nơi nhận :**

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

**Nơi nhận:**

- Lưu HS.

